

Số: /2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO LẦN 1

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 008/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày /.... /2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025.

Quyết định số 27/2022/QĐ UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành “Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh” và Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh Phú Yên “Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Phú Yên” hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- UB TV Quốc hội (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NNMT, CNXD, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:/2025/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm
2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết các yêu cầu về phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT), chất thải rắn xây dựng (CTRXD), bùn thải và chất thải rắn công kênh; yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện vận chuyển và trách nhiệm của các bên liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với mọi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc phát sinh và quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ trong Quy định này được hiểu theo giải thích tại Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường 2020, Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc chung

1. Quản lý chất thải rắn là trách nhiệm của toàn xã hội, tuân thủ nguyên tắc "người gây ô nhiễm phải trả tiền".
2. Phân loại chất thải rắn tại nguồn là trách nhiệm bắt buộc của mọi chủ nguồn thải. CTRSH sau phân loại phải được lưu giữ trong các bao bì, thiết bị đúng quy cách.
3. Ưu tiên tối đa các hoạt động theo thứ bậc: giảm thiểu phát sinh, tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, thu hồi năng lượng. Hạn chế tối đa việc chôn lấp trực tiếp chất thải.
4. Mọi hoạt động quản lý chất thải rắn phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật do Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

5. Khuyến khích xã hội hóa, áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường trong thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý chất thải rắn.

Chương II

PHÂN LOẠI, THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN

Mục 1

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 5. Phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH)

1. Cá nhân, hộ gia đình thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý thành các nhóm như sau:

a) Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế:

- Giấy thải: hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy, sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết, thùng, bì carton, lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy; các loại giấy thải khác không chứa chất độc hại.

- Nhựa thải: bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp (trừ bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại), các loại ghế nhựa, thau, chậu bằng nhựa; ly, cốc bằng nhựa; giày, dép, vali, rèm cửa bằng nhựa và các loại vật dụng bằng nhựa thải khác.

- Kim loại thải: hàng tiêu dùng, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế bằng kim loại (trừ kim tiêm, kim thử máu đã sử dụng); đồ dùng nhà bếp bằng kim loại như: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa và các loại vật dụng kim loại thải khác.

- Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp; bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê; thủy tinh thải khác và các loại bao bì nhựa thải, thủy tinh thải (không bao gồm chai, lọ, bao bì đựng độc dược, thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).

- Cao su: xăm xe, lốp xe và các vật dụng bằng cao su các loại.

b) Chất thải thực phẩm:

- Các loại thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng.

- Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn.

- Các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản.

c) Chất thải rắn sinh hoạt khác:

- Chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân bao gồm: Bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit thải, dung môi thải, kiềm thải, dầu mỡ công nghiệp,

chất tẩy rửa có thành phần nguy hại, bình gas mini từ hoạt động sinh hoạt; Sơn, mực, chất kết dính (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất); Găng tay, giẻ lau dính dầu, hóa chất; kim tiêm, khẩu trang, bông băng bị nhiễm khuẩn từ người bệnh; Các loại bóng đèn huỳnh quang thải, thủy tinh hoạt tính thải, nhiệt kế chứa thủy ngân thải, các loại pin, ắc quy.

- Chất thải công kênh (viết tắt là CTRCK) là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như: Tủ, bàn, ghế, sofa, giường, nệm cũ hỏng; tủ sắt, khung cửa, cánh cửa; cành cây, gốc cây phải lưu giữ, bảo quản, không được tập kết ra vỉa hè, lòng đường, khu vực công cộng.

- Các loại chất thải còn lại, không bao gồm các loại chất thải quy định trên.

2. Việc triển khai phân loại CTRSH tại nguồn được thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình.

3. CTRSH tại nguồn phải được lưu chứa trong bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) riêng biệt, có dấu hiệu nhận biết loại chất thải hoặc theo các quy định hiện hành của pháp luật.

4. Bao bì (túi), thiết bị lưu giữ (thùng) CTRSH phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm lưu chứa an toàn chất thải, có khả năng chống thấm, không làm rò rỉ nước rỉ rác và có kích thước phù hợp với lượng chất thải, thời gian lưu giữ.

b) Bao bì (túi) phải được buộc kín, thiết bị lưu giữ (thùng) phải có nắp đậy kín để đảm bảo không phát tán mùi và có dán biển cảnh báo thông tin trên thân thùng.

5. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy để chứa CTRSH, khuyến khích sử dụng túi ni lông dễ phân hủy, bao bì thân thiện môi trường để thay thế các túi ni lông khó phân hủy.

6. Cá nhân, hộ gia đình phải chuyển giao CTRSH cho các chủ thu gom CTRSH theo quy định tại điểm c khoản 8 Điều 6 của Quy định này và theo hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phân loại CTRSH tại nguồn.

Điều 6. Quản lý cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn

1. Quá trình thu gom CTRSH từ các cá nhân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, nơi công cộng đến các điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển (gọi chung là thu gom CTRSH tại nguồn) phải tuân thủ quy định về Quy trình kỹ thuật thu gom CTRSH tại nguồn.

2. Điều kiện tham gia hoạt động thu gom CTRSH tại nguồn:

a) Đảm bảo tư cách pháp nhân theo quy định, theo lộ trình chuyển đổi mô hình hoạt động của lực lượng thu gom rác dân lập thành hợp tác xã/doanh nghiệp/tổ chức có tư cách pháp nhân của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Bảo đảm đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom toàn bộ CTRSH của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải đã ký hợp đồng và vận chuyển đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển theo đúng quy định;

c) Sử dụng phương tiện, thiết bị thu gom CTRSH tại nguồn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo các quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn bao gồm các nội dung công việc sau:

a) Quản lý việc tuân thủ hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn và các quy định hiện hành liên quan công tác chuyển giao, thu gom CTRSH phát sinh từ các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, nơi công cộng đến các điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển.

b) Tiếp nhận, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và các yêu cầu kiến nghị liên quan đến cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn theo thẩm quyền.

c) Quản lý việc tổ chức thực hiện giá tối đa và giá cụ thể dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn theo quy định.

d) Đánh giá và quản lý chất lượng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn của các chủ thu gom CTRSH trên địa bàn.

e) Là cơ quan trực tiếp xem xét, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư và chủ thu gom CTRSH trên địa bàn liên quan đến công tác quản lý nhà nước về cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

4. Khuyến khích thực hiện tổ chức, sắp xếp tuyến thu gom CTRSH tại nguồn dựa trên nguyên tắc tối ưu cự ly và khối lượng thu gom, khép kín trên địa bàn khu phố tuyến đường của phường, xã không để tình trạng một chủ thu gom CTRSH thu gom rời rạc, đứt quãng trên nhiều địa bàn khác nhau, nhưng vẫn đảm bảo nguồn thu nhập của chủ thu gom CTRSH.

5. Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan, tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp không lưu giữ CTRSH theo quy định; thải bỏ CTRSH không đúng nơi quy định; không ký hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn hoặc không chuyển giao CTRSH theo đúng quy định.

6. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, vi phạm hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn để chấn chỉnh hoạt động của các chủ thu gom CTRSH.

7. Những khu vực có phát sinh CTRSH (bao gồm cả chất thải rắn công kênh và CTRSH có trộn lẫn chất thải rắn xây dựng) không đúng nơi quy định, tồn lưu nhiều ngày gây ô nhiễm môi trường hoặc mất mỹ quan đô thị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai việc quản lý như sau:

a) Đối với khu vực đất thuộc quyền sử dụng, quản lý của cá nhân, tổ chức: cá nhân, tổ chức chịu trách nhiệm quản lý CTRSH theo các quy định hiện hành. Trong trường hợp để tồn đọng và phát sinh CTRSH trên các khu đất này, cá nhân, tổ chức phải chịu trách nhiệm thu gom và phun xịt khử mùi (nếu cần) trong vòng 48 giờ từ khi có phản ánh hoặc yêu cầu của chính quyền địa phương. Quá thời hạn nêu trên cá nhân, tổ chức sẽ bị xử phạt theo các quy định của pháp luật về quản lý chất thải rắn.

b) Đối với khu vực đất do nhà nước quản lý: Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động phối hợp với chủ vận chuyển CTRSH được lựa chọn cung ứng dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật tổ chức thu gom và phun xịt khử mùi (nếu cần). Nội dung công việc này là một phần trong nội dung đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

8. Quy định kỹ thuật về thu gom tại nguồn:

a) Phương tiện thu gom CTRSH tại nguồn (thủ công và cơ giới) phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Yêu cầu về an toàn kỹ thuật, vệ sinh môi trường (kín, không rò rỉ nước rỉ rác, có nắp đậy).

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Luật giao thông đường bộ Việt Nam.

- Xung quanh phương tiện phải được sơn hoặc dán đề can phản quang (đối với phương tiện thực hiện vào ban đêm), ghi tên đơn vị chủ quản và trang bị đèn cảnh báo vào ban đêm.

- Tuân thủ thời gian áp dụng mẫu phương tiện thu gom CTRSH tại nguồn đáp ứng quy cách kỹ thuật thống nhất trên toàn địa bàn tỉnh và phục vụ chương trình phân loại CTRSH tại nguồn do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Thời gian chuyển giao và thu gom CTRSH tại nguồn phải đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại nguồn với công tác vận chuyển CTRSH và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị.

c) Phương thức chuyển giao CTRSH:

- Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chuyển giao trực tiếp hoặc để CTRSH trong các bao bì (túi) hoặc thiết bị lưu giữ (thùng) trước mặt tiền nhà/cơ sở chờ chủ thu gom CTRSH đến thu gom trong khoảng thời gian quy định (khuyến khích thực hiện phương thức chuyển giao trực tiếp).

- Khi thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn, cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chuyển giao (bán, tặng) nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế cho chủ thu gom CTRSH hoặc cá nhân, cơ sở thu mua chất thải có khả năng tái sử

dụng, tái chế hoặc cơ sở tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý và xử lý có chức năng theo quy định của pháp luật.

- Trưởng khu phố/tổ dân phố/thôn chủ trì lập danh sách, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết các trường hợp cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) không có điều kiện chuyển giao CTRSH cho chủ thu gom CTRSH theo đúng thời gian quy định. Ủy ban nhân dân cấp xã xác định thời gian chuyển giao CTRSH và vị trí đặt thùng để lưu chứa, thu gom tập trung chất thải của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhỏ này. Dung tích thùng chứa tùy thuộc vào số lượng cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhỏ đăng ký sử dụng và khối lượng CTRSH phát sinh. Các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải nhỏ trong trường hợp này phải trả mức giá cụ thể dịch vụ tương tự các đối tượng theo quy định giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH do cơ quan có thẩm quyền ban hành để được cung ứng dịch vụ này. Ủy ban nhân dân cấp xã làm việc với các chủ thu gom CTRSH để thực hiện thu gom CTRSH phát sinh tại vị trí này. Trong trường hợp các chủ thu gom CTRSH không thực hiện công tác này, các vị trí đặt thùng được xem như điểm tập kết CTRSH và được đưa vào nội dung đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

d) Phương thức thu gom CTRSH: Chủ thu gom CTRSH phải đảm bảo thu gom riêng biệt các nhóm chất thải sau phân loại. Trường hợp thu gom cùng lúc các nhóm chất thải sau phân loại, chủ thu gom CTRSH phải đảm bảo phương tiện thu gom có thiết bị lưu giữ riêng các nhóm chất thải sau phân loại bên trong phương tiện thu gom; không được treo, móc chất thải ở bên ngoài phương tiện.

đ) Tùy vào đặc điểm của mỗi khu vực dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với chủ thu gom CTRSH và đại diện của các cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư xác định thời gian và phương thức chuyển giao CTRSH phù hợp với hiện trạng của khu vực và quy định của nhà nước.

e) Tần suất thu gom tại nguồn: Đối với khu vực đông dân cư và trong khu công nghiệp, khu chế xuất, tần suất thu gom tối thiểu là 01 ngày/lần. Đối với khu vực dân cư thưa thớt, tần suất thu gom tối thiểu 1-2 ngày/lần. Tùy vào đặc điểm dân cư từng khu vực, điều kiện cung ứng dịch vụ thực tế và ý kiến của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn 11 thải, cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tần suất thu gom phù hợp.

9. Quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn:

a) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn để đánh giá việc cung ứng dịch vụ của chủ thu gom CTRSH và thanh toán chi phí cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn theo giá dịch vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp quá trình cung ứng dịch vụ thu gom tại nguồn của chủ thu gom CTRSH không đúng thời gian, tần suất, không đạt yêu cầu về chất lượng vệ sinh như thỏa thuận trong hợp đồng, cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) phản ánh cho trưởng khu phố/tổ dân phố/thôn tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời nhắc nhở chủ thu gom CTRSH (bằng văn bản hoặc biên bản họp) chấn chỉnh công tác này và xử lý vi phạm hợp đồng.

b) Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và chủ thu gom CTRSH vi phạm các vấn đề liên quan đến Quy định này và các quy định khác có liên quan bị xử phạt theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Quản lý cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH

1. Quá trình thu gom, trung chuyển và vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết hoặc từ trạm trung chuyển đến nơi xử lý, tái chế, tái sử dụng hoặc bãi chôn lấp cuối cùng (gọi chung là trung chuyển, vận chuyển CTRSH) phải tuân thủ quy định Quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, vận hành trạm trung chuyển CTRSH.

2. Điều kiện tham gia hoạt động trung chuyển, vận chuyển CTRSH:

a) Có tư cách pháp nhân theo quy định;

b) Bảo đảm đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển, trung chuyển toàn bộ CTRSH từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển đến các cơ sở xử lý CTRSH theo hợp đồng ký kết.

c) Thu gom, vận chuyển CTRSH đến các cơ sở xử lý chất thải, vận hành trạm trung chuyển bằng các phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, lộ trình và quy trình quản lý theo các quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH bao gồm các nội dung công việc sau:

a) Tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành lộ trình, cự ly bình quân thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn quản lý theo quy định;

b) Tổ chức việc lập phương án giá, thẩm định và định giá tối đa dịch vụ quản lý, vận hành trạm trung chuyển, vận chuyển CTRSH theo quy định;

c) Tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ quản lý, vận hành trạm trung chuyển, chủ vận chuyển CTRSH theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có);

d) Ký hợp đồng, quản lý việc tuân thủ hợp đồng cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH và các quy định hiện hành liên quan công tác vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết về trạm trung chuyển, từ các điểm tập kết về cơ sở xử lý chất thải, từ trạm trung chuyển về cơ sở xử lý CTRSH và công tác vận hành trạm trung chuyển;

đ) Đánh giá và quản lý chất lượng cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH trên địa bàn;

e) Thực hiện kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu, thanh toán cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển CTRSH theo quy định;

g) Tiếp nhận, chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề, sự cố ô nhiễm môi trường trong hoạt động cung ứng dịch vụ trung chuyển, vận chuyển.

4. Chủ vận chuyển CTRSH không được tiếp nhận CTRSH từ các tỉnh, thành phố khác khi chưa được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH:

a) Căn cứ quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, vận hành trạm trung chuyển CTRSH và quy trình kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực chất thải rắn sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức lực lượng kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất để làm cơ sở đánh giá chất lượng dịch vụ, nghiệm thu, thanh toán sản phẩm, dịch vụ.

b) Phương thức kiểm tra, giám sát:

- Tổ chức lực lượng thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp để đánh giá chất lượng cung ứng dịch vụ bằng phương thức trực quan, hình ảnh hoặc thăm dò ý kiến người dân xung quanh về chất lượng dịch vụ bằng phiếu khảo sát. Kết quả kiểm tra, giám sát được xác nhận cụ thể bằng biên bản.

- Trong quá trình kiểm tra giám sát cung ứng dịch vụ, nếu phát hiện các vấn đề gây ô nhiễm môi trường hoặc sự cố môi trường liên quan đến quá trình cung ứng dịch vụ vận chuyển CTRSH, lực lượng giám sát tiến hành lập biên bản và báo cáo cho các đơn vị có thẩm quyền để giải quyết.

- Ưu tiên sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho công tác kiểm tra, giám sát.

c) Các nội dung về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH cần được cụ thể trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng cung ứng dịch vụ để làm cơ sở xử lý vi phạm hợp đồng.

d) Căn cứ hợp đồng cung ứng dịch vụ vận chuyển, trung chuyển CTRSH, căn cứ các biên bản kiểm tra, giám sát và các quy định liên quan để xử phạt vi phạm hợp đồng cung ứng dịch vụ.

đ) Hàng tháng, căn cứ biên bản xác nhận khối lượng và chất lượng dịch vụ, biên bản xử phạt (nếu có) và các văn bản pháp luật hiện hành, đơn vị được phân cấp quản lý thực hiện nghiệm thu khối lượng, chất lượng cho đơn vị cung ứng dịch vụ.

e) Căn cứ đơn giá dịch vụ do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng cung ứng dịch vụ, biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng dịch vụ, đơn vị được phân cấp quản lý tiến hành thủ tục thanh toán cho đơn vị cung ứng dịch vụ.

g) Quy trình, thủ tục nghiệm thu, thanh toán được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 8. Quản lý cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH

1. Việc cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH phải đảm bảo chất lượng vệ sinh, luôn đảm bảo quá trình hoạt động điều hành, vận hành của cơ sở xử lý chất thải ổn định và tuân thủ các quy định hiện hành về kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, thanh toán các hoạt động cung ứng dịch vụ xử lý CTRSH.

2. Việc lựa chọn chủ xử lý CTRSH phải tuân thủ theo quy hoạch xử lý CTRSH, các quy định hiện hành về đấu thầu, đầu tư, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

Điều 9. Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH

Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH là mức giá mà Ủy ban nhân dân các cấp ban hành làm cơ sở tổ chức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đề chi trả cho chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH được lựa chọn theo quy định tại khoản 1 Điều 77, khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 59 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

Điều 10. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân

1. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phát sinh CTRSH do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành là mức giá để làm cơ sở cho cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải chi trả cho các đơn vị cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

2. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH quy định tại khoản 1 Điều này do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành bao gồm:

a) Giá cụ thể dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả toàn bộ cho công tác thu gom CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải và vận chuyển đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển.

b) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển CTRSH là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả cho công tác vận chuyển CTRSH từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển đến các cơ sở xử lý CTRSH.

c) Giá cụ thể dịch vụ xử lý CTRSH là chi phí mà cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải phải chi trả cho công tác xử lý CTRSH tại các cơ sở xử lý CTRSH.

3. Nguyên tắc định giá cụ thể quy định tại khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Giá cụ thể dịch vụ thu gom CTRSH tại nguồn phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải áp dụng cho tần suất thu gom 01 lần/ngày. Ngân sách nhà nước không thanh toán cho dịch vụ này.

b) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển và xử lý CTRSH phát sinh từ cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình) được tính theo nguyên tắc có sự bù đắp thông qua ngân sách địa phương theo lộ trình thu giá dịch vụ vận chuyển và xử lý CTRSH phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo chi trả cho công tác vận chuyển, tiến tới bù đắp chi phí xử lý, giảm dần hỗ trợ tài chính từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo quy định.

c) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển và xử lý CTRSH phát sinh từ các chủ nguồn thải lớn (và các chủ nguồn thải nhỏ lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn) được tính theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí cho hoạt động vận chuyển và xử lý CTRSH theo quy định.

Điều 11. Hình thức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo hình thức thu theo khối lượng CTRSH phát sinh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai hình thức thu theo khối lượng thông qua một trong các trường hợp sau:

- a) Thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH;
- b) Thống kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh thông qua thẻ tích thiết bị chứa đựng CTRSH;
- c) Thống kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh thông qua cân xác định khối lượng hoặc hình thức khác theo quy định.

Điều 12. Nguyên tắc tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Việc thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH phải được tổ chức thực hiện minh bạch, tinh gọn, hiệu quả.

2. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện thu giá dịch vụ từ cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, cộng đồng dân cư nhưng phải đảm bảo đúng quy định và trách nhiệm của các bên liên quan.

Điều 13. Phương thức tổ chức thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

1. Trường hợp thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thông qua thống kê xác định khối lượng CTRSH phát sinh:

a) Đối với cá nhân, hộ gia đình (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như cá nhân, hộ gia đình): Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tế tại địa phương lựa chọn triển khai 01 (một) trong các phương thức tổ chức thu giá dịch vụ như sau:

- Các đơn vị cung ứng dịch vụ tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ do đơn vị mình cung ứng dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Việc tổ chức đi thu giá dịch vụ phải đảm bảo không gây phiền hà cho cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền đảm bảo quản lý hiệu quả, hài hòa lợi ích các bên, không để xảy ra khiếu nại, khiếu kiện.

- Chủ thu gom có pháp nhân tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Đối với chủ thu gom chưa có pháp nhân, giao chủ vận chuyển CTRSH cung ứng dịch vụ trên địa bàn cấp xã tổ chức thu và chi trả giá dịch vụ theo quy định. Việc tổ chức đi thu và chi trả giá dịch vụ phải đảm bảo nguyên tắc quản lý hiệu quả, hài hòa lợi ích các bên, không để xảy ra khiếu nại, khiếu kiện.

b) Đối với chủ nguồn thải lớn (và các chủ nguồn thải nhỏ chọn hình thức quản lý CTRSH như chủ nguồn thải lớn): đơn vị cung ứng dịch vụ được chọn ký hợp đồng sẽ thu và chi trả giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của chủ nguồn thải theo phương thức được thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên và theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trường hợp thu giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH:

Việc thu giá dịch vụ qua bao bì được tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 30 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT hoặc quy định pháp luật thay thế (nếu có) và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

Mục 2

CHẤT THẢI RẮN CÔNG KÈNH

Điều 14. Quy định chung về quản lý chất thải rắn công kênh

1. Phân loại và xử lý sơ bộ tại nguồn:

a) Chủ nguồn thải (hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, tổ chức) có trách nhiệm tháo dỡ, thu gom, giảm kích thước, thể tích chất thải công kênh đến mức có thể để thuận tiện cho việc lưu giữ và vận chuyển;

b) Sau khi tháo dỡ, chủ nguồn thải phải phân loại riêng các thành phần có thể tái chế, tái sử dụng (kim loại, gỗ, nhựa...) và phần còn lại cần thải bỏ;

c) Trường hợp không thể tự tháo dỡ, chủ nguồn thải phải thỏa thuận và thanh toán chi phí cho đơn vị thu gom để thực hiện dịch vụ này.

2. Nghiêm cấm việc tự ý vứt bỏ chất thải công kênh ra vỉa hè, lòng đường, sông, kênh, rạch, ao, hồ và các khu vực công cộng khác.

Điều 15. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh

1. Chủ nguồn thải có thể tự vận chuyển chất thải công kênh đã được thu gọn đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển do UBND cấp xã công bố hoặc chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom.

2. Việc thu gom, vận chuyển chất thải công kênh từ các điểm tập kết đến cơ sở xử lý được thực hiện với tần suất ít nhất 01 lần/tháng. Hoạt động này được đưa vào nội dung đấu thầu chung của gói thầu thu gom, vận chuyển CTRSH.

3. Việc xử lý chất thải công kênh được thực hiện theo quy định chung về quản lý CTRSH. Các thành phần có khả năng tái chế, tái sử dụng được ưu tiên xử lý theo hướng thu hồi giá trị.

Mục 3

CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG

Điều 16. Hệ thống thu gom chất thải rắn công nghiệp thông thường (CTRCNTT)

1. Việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được thực hiện bởi các đơn vị thu gom đáp ứng đủ các yêu cầu về thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường.

2. Việc thu gom chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý của các cơ sở sản xuất công nghiệp sẽ do các đơn vị thu gom đáp ứng đủ các yêu cầu thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường.

3. Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được tái chế, tái sử dụng, thu hồi năng lượng và xử lý hoặc chuyển giao cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường;

4. Việc chuyển giao, thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường cho các cơ sở sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu phải tuân thủ các quy định về thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường như quy định tại Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Quy định này.

5. Chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý do chủ nguồn thải chi trả theo hợp đồng dịch vụ đã ký kết giữa chủ nguồn thải và chủ thu gom, vận chuyển và xử lý.

Điều 17. Phân loại, lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường

1. Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được phân định, phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, tái sử dụng, tái chế thành các nhóm như sau:

a) Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu sản xuất. Các chất thải này phải phân riêng từng loại tương ứng với nguyên liệu cho quá trình sản xuất phù hợp;

b) Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường sử dụng để sơ chế, tái chế làm nguyên liệu sản xuất;

c) Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, tiêu hủy, thu hồi năng lượng.

2. Lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường trong các thiết bị và tại các điểm tập kết đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 33 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Điều 18. Thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường

1. Việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải tuân thủ như quy định tại Điều 17 Quy định này.

2. Việc thu gom, vận chuyển, trung chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải đảm bảo không được làm rơi vãi, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rỉ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định.

3. Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải được phân định chất thải theo Danh mục chất thải quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Chất thải rắn công nghiệp thông thường sau khi phân định, được chuyển giao cho các cơ sở thu gom, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với từng loại chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 19. Yêu cầu kỹ thuật đối với các phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường

a) Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 34 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

b) Có bản hướng dẫn rút gọn về quy trình vận hành an toàn phương tiện vận chuyển, quy trình ứng phó sự cố (kèm theo danh sách điện thoại của các cơ quan quản lý môi trường, công an, cấp cứu, cứu hỏa của các địa phương trên địa bàn hoạt động), nội quy về an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe (kèm theo yêu cầu về thiết bị bảo hộ cá nhân) đặt ở cabin hoặc khu vực điều khiển theo quy định của pháp luật, được in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ.

c) Có gắn thiết bị định vị vệ tinh để theo dõi, giám sát lộ trình di chuyển.

Điều 20. Trách nhiệm của chủ nguồn chất thải rắn công nghiệp thông thường

1. Phân loại, chuyển giao chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

2. Chỉ chuyển giao chất thải rắn công nghiệp thông thường cho các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường.

3. Chỉ được tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Báo cáo quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường định kỳ hàng năm theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Việc báo cáo quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường định kỳ hàng năm được lồng ghép trong báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường của chủ nguồn thải.

Điều 21. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường

1. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại điều 67 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

2. Gửi hợp đồng và hồ sơ năng lực (bao gồm giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy tờ xe, các hình ảnh minh họa về xe vận chuyển) và các giấy tờ liên quan (trường hợp chuyển giao cho cơ sở sản xuất sử dụng trực tiếp) về Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào danh sách các chủ thu gom, vận chuyển chất thải công nghiệp đủ điều kiện thu gom, vận chuyển trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường định kỳ hàng năm theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu; trường hợp tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường đồng thời thu gom, vận chuyển CTRSH hoặc chất thải nguy hại, việc thực hiện báo cáo liên quan đến quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, CTRSH và chất thải nguy hại được tích hợp với nhau.

Điều 22. Trách nhiệm của chủ xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Các trường hợp sau thì phải có phương án trình cơ quan nhà nước về bảo vệ môi trường xem xét, chấp thuận trước khi triển khai hoạt động:

a) Cơ sở sản xuất đã đưa vào hoạt động theo đúng quy định của pháp luật có nhu cầu bổ sung hoạt động đồng xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường dựa trên công nghệ sản xuất sẵn có mà không thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường;

b) Cơ sở xử lý chất thải đã đưa vào hoạt động theo đúng quy định của pháp luật có nhu cầu cải tạo, nâng cấp với công nghệ tiên tiến hơn để giảm hoặc không làm gia tăng tác động xấu đến môi trường, nâng cao hiệu quả xử lý, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng mà không thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường phù hợp với địa bàn hoạt động, công suất, loại chất thải, các hệ thống, thiết bị xử lý chất thải đã được đầu tư xây dựng, lắp đặt và xác nhận. Chỉ ký hợp đồng tiếp nhận chất thải rắn với các

chủ thu gom, vận chuyển đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 18 của Quy định này.

4. Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường và hồ sơ, phương án đề nghị chấp thuận, xác nhận bảo đảm yêu cầu đối với cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường. Hồ sơ này là căn cứ cụ thể cho hoạt động quản lý, giám sát môi trường đối với chủ xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.

5. Thực hiện kế hoạch kiểm soát ô nhiễm và phục hồi môi trường, đồng thời thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường trong thời gian không quá 06 (sáu) tháng kể từ khi chấm dứt hoạt động.

Mục 4

QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN XÂY DỰNG VÀ Bùn THẢI

Điều 23. Quản lý chất thải rắn từ hoạt động xây dựng (CTRXD)

1. Phân loại và quản lý Chất thải rắn xây dựng:

a) Đất, đất bùn thải từ hoạt động đào đất, nạo vét lớp đất mặt, đào cọc móng được sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp;

b) Đất đá, chất thải rắn từ vật liệu xây dựng (gạch, ngói, vữa, bê tông, vật liệu kết dính quá hạn sử dụng) được tái chế làm vật liệu xây dựng hoặc tái sử dụng làm vật liệu san lấp cho các công trình xây dựng hoặc chôn lấp trong bãi chôn lấp chất thải rắn xây dựng;

c) Chất thải rắn có khả năng tái chế như thủy tinh, sắt thép, gỗ, giấy, chất dẻo được tái chế, tái sử dụng và quản lý như chất thải rắn công nghiệp thông thường.

2. Hộ gia đình tại đô thị khi tiến hành các hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng phải phân loại chất thải rắn xây dựng, không được để lẫn với CTRSH và phải bố trí thiết bị hoặc khu lưu trữ chất thải rắn xây dựng trong khuôn viên công trường hoặc trạm trung chuyển, địa điểm lưu trữ theo quy định của chính quyền địa phương.

3. Hộ gia đình tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chưa có hệ thống thu gom chất thải khi tiến hành các hoạt động cải tạo hoặc phá dỡ công trình xây dựng phải thực hiện quản lý chất thải xây dựng theo hướng dẫn của chính quyền địa phương, không được đổ chất thải ra đường, sông, suối, ao, hồ các nguồn nước mặt khác.

4. Thu gom, lưu giữ và vận chuyển:

a) Các đơn vị thu gom hoặc tự vận chuyển CTRXD phải có các phương tiện bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật và an toàn, đã được kiểm định, được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành theo quy định.

b) Trong quá trình vận chuyển, phương tiện vận chuyển phải đảm bảo không làm rò rỉ, rơi vãi chất thải, gây phát tán bụi, mùi.

c) Đối với CTRXD có thành phần chất thải nguy hại phải được thu gom lưu trữ theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

5. Hộ gia đình hoặc chủ thầu xây dựng hoặc chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn từ hoạt động xây dựng phải chuyển giao chất thải rắn từ hoạt động xây dựng cho một trong các đối tượng sau:

a) Chủ cơ sở sản xuất sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu được cơ quan quản lý môi trường chấp thuận;

b) Chủ thu gom, vận chuyển đủ điều kiện thu gom thuộc danh mục do Sở Tài nguyên và Môi trường công bố;

c) Chủ xử lý đã được xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, được cấp giấy phép môi trường hoặc đã hoạt động theo văn bản, giấy tờ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

d) Chủ mặt bằng cần san lấp có phương án san lấp được cơ quan có thẩm quyền về môi trường chấp thuận.

6. Điểm lưu trữ, trạm trung chuyển và cơ sở xử lý CTRXD:

a) Các điểm lưu trữ, trạm trung chuyển CTRXD phải phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời phải thuận lợi về giao thông, đảm bảo hoạt động chuyên chở, có khả năng tiếp nhận và lưu giữ khối lượng CTRXD phù hợp với khả năng thu gom, vận chuyển trên địa bàn và không gây ảnh hưởng tới chất lượng môi trường và mỹ quan đô thị.

b) Cơ sở xử lý CTRXD được đầu tư xây dựng theo quy hoạch, được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 24. Quản lý bùn thải

1. Bùn thải phải được phân loại để quản lý và lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp, góp phần giảm chi phí vận chuyển, chi phí xử lý và thuận tiện trong quản lý, vận hành bãi chôn lấp. Bùn thải được phân loại như sau:

a) Theo nguồn gốc bùn thải: Bùn thải từ hệ thống thoát nước (mạng lưới thoát nước và nhà máy xử lý nước thải) và bùn thải từ bể tự hoại;

b) Theo mức độ ô nhiễm của từng loại bùn thải;

c) Theo ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước:

a) Bùn thải được thu gom, lưu giữ và vận chuyển đến các địa điểm xử lý theo quy hoạch hoặc các địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép để xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định; không được phép xả thải bùn thải chưa qua xử lý ra môi trường. Trong trường hợp bùn thải có các thành phần

nguy hại thì phải được quản lý theo Quy định pháp luật về quản lý chất thải nguy hại tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

b) Việc xử lý và tái sử dụng bùn thải được thực hiện theo quy định về thoát nước và xử lý nước thải hiện hành;

c) Đơn vị thoát nước có trách nhiệm:

- Phải thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải từ hệ thống thoát nước do đơn vị quản lý;

- Lập hồ sơ quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước;

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý bùn thải theo quy định;

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu và khả năng sử dụng bùn thải sau xử lý, lập kế hoạch sử dụng bùn thải sau xử lý trình chủ sở hữu phê duyệt; Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đã phê duyệt;

- Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Khi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải phải có các giải pháp thu gom và xử lý bùn thải phù hợp.

3. Thông hút, vận chuyển và xử lý bùn thải từ bể tự hoại:

a) Bùn thải từ các hộ gia đình, các cơ quan hành chính, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ phải được thông hút định kỳ;

b) Các phương tiện, trang thiết bị thông hút, thu gom và vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại phải là các phương tiện chuyên dùng được phép hoạt động theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải và bảo vệ môi trường;

c) Nghiêm cấm xả thẳng bùn thải từ bể tự hoại vào hệ thống thoát nước, kênh mương, ao, hồ, sông, suối cũng như môi trường xung quanh;

d) Đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại có trách nhiệm:

- Lập hồ sơ quản lý khách hàng; Ký hợp đồng chuyển giao với các đơn vị xử lý bùn thải từ bể tự hoại trên địa bàn tỉnh;

- Lập nhật ký công tác, hồ sơ quản lý việc thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại và báo cáo định kỳ với Sở Nông nghiệp và Môi trường; phải chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra như làm phát tán, rò rỉ bùn thải từ bể tự hoại gây ô nhiễm môi trường;

- Bùn thải từ bể tự hoại phải được vận chuyển đến khu xử lý tập trung đã được quy hoạch hoặc vị trí do cơ quan có thẩm quyền cho phép; khuyến khích xử lý bùn thải từ bể tự hoại tại các nhà máy xử lý nước thải tập trung và nhà máy làm phân compost trên cơ sở khả năng tiếp nhận xử lý của nhà máy, đảm bảo các điều kiện về môi trường và chi phí xử lý hợp lý;

- Bùn thải từ bể tự hoại được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng. Các phương tiện phải đảm bảo các yêu cầu an toàn kỹ thuật sau: bền vững cơ học và hóa học khi vận hành; không gây rò rỉ, phát tán bùn, nước, mùi ra môi trường; có các biện pháp xử lý sự cố khi vận hành;

- Chi phí thông hút, vận chuyển và xử lý bùn thải từ bể tự hoại do các chủ hộ gia đình, cơ quan hành chính và cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ chi trả theo hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ;

- Gửi hợp đồng và hồ sơ năng lực (bao gồm giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy tờ xe, các hình ảnh minh họa về xe vận chuyển) về Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật vào danh sách các chủ thu gom, vận chuyển bùn thải từ bể tự hoại đủ điều kiện thu gom, vận chuyển trên địa bàn tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quy định này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất thải rắn trên địa bàn;

b) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu UBND tỉnh định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 73 Luật Giá năm 2023;

c) Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng các điểm thu hồi chất thải nguy hại trong sinh hoạt của cộng đồng dân cư tại xã, phường.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển CTRSH; cập nhật và tích hợp cơ sở dữ liệu về quản lý CTRSH vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường của tỉnh.

đ) Giám sát việc đóng bãi chôn lấp CTRSH sau khi kết thúc hoạt động; chủ trì hướng dẫn việc phục hồi, tái sử dụng diện tích, chuyển đổi mục đích sử dụng và quan trắc môi trường của các khu xử lý CTRSH sau khi kết thúc hoạt động.

e) Tổ chức triển khai hoặc lồng ghép hoạt động kiểm tra xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quản lý CTRSH; các đơn vị sản xuất sản phẩm nhựa sử dụng một lần và bao bì nhựa khó phân hủy theo thẩm quyền.

g) Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn, hoạt động giảm thiểu, phân loại, tái chế, xử lý và quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

h) Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn quản lý ngư cụ thải bỏ trong hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản.

2. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan liên quan thực hiện rà soát, định hướng điều chỉnh các khu xử lý chất thải phù hợp với các đồ án quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng xã để triển khai lập Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu xử lý chất thải.

b) Hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch xây dựng các khu xử lý; công tác thẩm định thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra việc đầu tư xây dựng các khu xử lý CTRSH, trạm trung chuyển CTRSH tại các địa bàn theo quy định.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bố trí hệ thống các trạm trung chuyển CTRSH tại các địa phương, hướng dẫn việc đầu tư xây dựng các trạm trung chuyển đảm bảo đúng quy định.

d) Phối hợp với lực lượng chức năng và các đơn vị có liên quan kiểm tra điều kiện hoạt động của phương tiện vận chuyển CTRSH theo chức năng và thẩm quyền được giao.

3. Sở Tài chính:

a) Căn cứ khả năng ngân sách và trên cơ sở đề nghị của đơn vị, tham mưu về nguồn kinh phí chi thường xuyên (nếu có) theo phân cấp ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp với Chi cục Thuế khu vực tổ chức rà soát, kiểm tra hoạt động thu thuế bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

c) Tham mưu bố trí vốn từ nguồn vốn đầu tư công để hỗ trợ đầu tư cho các chương trình, dự án đầu tư hạ tầng thu gom, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

d) Rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục các dự án đầu tư thu gom, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh cần kêu gọi đầu tư.

4. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp hỗ trợ cho nhân dân, các cơ quan, tổ chức đơn vị trong việc đấu tranh, ngăn chặn những trường hợp cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý chất thải rắn.

d) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tăng cường kiểm tra, xử lý dứt điểm các phương tiện thu gom CTRSH không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh môi trường theo lộ trình chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển CTRSH của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Kiểm tra, giám sát phương tiện vận chuyển CTRSH đảm bảo đúng tải trọng và tải trọng theo giấy kiểm định được cấp.

g) Phối hợp với công an các tỉnh giáp ranh thực hiện công tác phối hợp giám sát việc vận chuyển CTRSH của các phương tiện vận chuyển có dấu hiệu nghi vấn vận chuyển rác tinh đổ về địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường đưa nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường; giảm thiểu CTRSH phát sinh; thực hiện phân loại tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; phòng chống rác thải nhựa vào tài liệu giáo dục ngoại khóa để tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong các cấp học thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Lồng ghép việc giảng dạy các kiến thức phân loại CTRSH tại nguồn vào các chương trình ngoại khóa, tạo điều kiện cho học sinh hiểu được ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường, phân loại CTRSH tại nguồn, phòng chống rác thải nhựa và tích cực tham gia phân loại CTRSH tại nguồn tại gia đình và nhà trường.

6. Sở Công Thương: Triển khai các giải pháp về giảm thiểu sản phẩm nhựa dùng một lần, túi nilon khó phân hủy tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Nghiên cứu các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, thân thiện với môi trường để tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai ứng dụng trong hoạt động thu gom và xử lý CTRSH.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học về tái chế, xử lý rác thải nhựa thành nguyên liệu, nhiên liệu; sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế cho sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilông khó phân hủy.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan yêu cầu các khu du lịch, các cơ sở lưu trú ban hành lộ trình không sử dụng túi nilông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; tác hại của túi nilông khó phân hủy, sản phẩm nhựa dùng một lần đối với môi trường, khuyến khích sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường.

9. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên:

a) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng thu gom, phương tiện vận chuyển CTRSH trong các khu công nghiệp theo quy định.

b) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý CTRSH của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế; phát hiện kịp thời vi phạm và kiến nghị xử lý theo quy định.

10. Các sở, ban, ngành khác:

a) Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, triển khai, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý CTRSH theo đúng quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

b) Thực hiện nghiêm các quy định về phân loại CTRSH, phòng chống rác thải nhựa theo quy định này trong phạm vi của đơn vị.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk: Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin phản ánh kịp thời tình hình triển khai thực hiện quy định quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện, thành phố tuyên truyền về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý CTRSH nói riêng tại địa phương; kịp thời phát hiện các tổ chức, cá nhân, mô hình hay, điển hình và thiết thực để phổ biến, tuyên truyền nhân rộng.

Điều 26. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý và quản lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) trên địa bàn.

2. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án quản lý CTRSH, bảo đảm phù hợp với tình hình phát sinh và điều kiện thu gom, vận chuyển, xử lý tại địa phương.

3. Chủ động bố trí kinh phí cho hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn; tổ chức thực hiện mô hình điểm phân loại CTRSH tại nguồn theo chỉ đạo của cấp tỉnh.

4. Bố trí kinh phí đầu tư thiết bị thu chứa CTRSH tại khu vực công cộng, điểm tập kết CTRSH; đảm bảo sự đồng bộ với phương tiện vận chuyển chuyên dùng.

5. Xác định vị trí, thời gian, phương thức chuyển giao CTRSH đối với hộ gia đình, cá nhân và các điểm tập kết; thông báo công khai để người dân biết và thực hiện.

6. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường,... theo phân cấp) để lựa chọn, bố trí điểm tập kết, trạm trung chuyển CTRSH; thực hiện việc thỏa thuận cần thiết theo quy định.

7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cộng đồng về phân loại tại nguồn, tái sử dụng, tái chế CTRSH; giảm thiểu chất thải nhựa, hạn chế sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilông khó phân hủy.

8. Triển khai quyết liệt hoạt động phân loại CTRSH tại nguồn; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật theo hướng dẫn; khuyến khích xã hội hóa trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

9. Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm chuyên dụng và hệ thống camera trong giám sát, quản lý phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn.

10. Lập danh sách và giám sát các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... phát sinh CTRSH sinh hoạt; kiểm tra việc chuyển giao CTRSH theo đúng quy định, không để xảy ra tình trạng thải bỏ, thu gom chung không đúng đối tượng hoặc không nộp phí xử lý.

11. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH và chất thải nhựa theo thẩm quyền.

12. Công bố số điện thoại đường dây nóng về môi trường; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến CTRSH hoặc chuyển cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

13. Bố trí tối thiểu 01 điểm thu hồi chất thải nguy hại trong sinh hoạt, quản lý và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

14. Hằng năm bố trí kinh phí đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ môi trường và quản lý CTRSH; phối hợp trong xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTRSH.

15. Thực hiện quản lý phạm vi an toàn môi trường (ATMT) tại các điểm xử lý, điểm tập kết/trạm trung chuyển CTRSH trên địa bàn; rà soát quy hoạch để khoanh vùng ATMT, chỉ bố trí các chức năng phù hợp theo quy chuẩn.

16. Theo dõi, giám sát và tổng hợp các chỉ tiêu về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn; định kỳ báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định.

17. Thông báo công khai thông tin liên hệ của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH, hướng dẫn người dân chuyển giao CTRSH công kênh khi có nhu cầu.

Điều 27. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có phát sinh CTRSH

1. Bố trí các điểm tập kết CTRSH phù hợp để thuận tiện cho việc chuyển giao CTRSH sau phân loại cho đơn vị hoạt động dịch vụ thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trạm trung chuyển hoặc đến khu xử lý theo quy định của địa phương; khu vực tập kết phải có mái che tránh nước mưa chảy tràn, có nhân viên thường xuyên dọn vệ sinh đảm bảo CTRSH không vung vãi sau khi chuyển giao và không phát tán mùi hôi gây mất mỹ quan đô thị; điểm tập kết CTRSH không

làm ảnh hưởng đến giao thông, cảnh quan khu vực và phải đảm bảo theo quy định tại định tại khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

2. Chủ động liên hệ, ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn.

Điều 28. Trách nhiệm của đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt

1. Trách nhiệm của đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt:

a) Phải sử dụng loa, chuông, keng hoặc hình thức thông báo khác khi di chuyển đến điểm tập kết chất thải.

b) Đối với những địa điểm thuận tiện cho xe vận chuyển chất thải đi vào, đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH có trách nhiệm vận chuyển trực tiếp từ nơi phát sinh đến trạm trung chuyển, bảo đảm không để lẫn các loại chất thải đã được phân loại với nhau sau đó vận chuyển đi xử lý. Đối với những địa điểm không thuận tiện cho xe vận chuyển chất thải đi vào, tổ chức, cá nhân có phát sinh chất thải phối hợp với đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH vận chuyển chất thải rắn đến điểm tập kết thuận tiện để thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải tới trạm trung chuyển sau đó vận chuyển đi xử lý.

2. Trách nhiệm của đơn vị xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

a) Thực hiện xử lý CTRSH theo đúng quy định này, đảm bảo tận dụng tái sử dụng tối đa chất thải, giảm thiểu tối đa chất thải phải chôn lấp, đốt, không để lẫn chất thải đã phân loại.

b) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và nghiệm thu theo quy định. Thông báo kịp thời với đơn vị giám sát để ngăn chặn các hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực quản lý CTRSH thuộc phạm vi hoạt động của mình.

c) Thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước, các bên có liên quan trong trường hợp ngừng dịch vụ xử lý để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dịch vụ xử lý. Nội dung thông báo phải nêu rõ lý do, thời gian tạm ngừng dịch vụ đồng thời phải có phương án xử lý.

d) Có trách nhiệm lập, sử dụng, lưu trữ và quản lý các hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý CTRSH theo quy định và trách nhiệm lập báo cáo công tác xử lý CTRSH định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

đ) Thực hiện ký hợp đồng theo quy định và thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định đối với chất thải nguy hại từ CTRSH hoặc phát sinh từ đơn vị xử lý CTRSH.

e) Vận hành cơ sở xử lý CTRSH đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường, bảo đảm xử lý hết lượng CTRSH tiếp nhận theo hợp đồng đã ký kết.

g) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có phát sinh CTRSH

1. Phân loại chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế thành nhiều loại tùy theo nhu cầu và mục đích tái sử dụng, tái chế; khuyến khích vệ sinh làm sạch bao bì, hộp, chai lọ thải trước khi phân loại và chuyển giao tái chế hoặc xử lý.

2. Đối với những loại chất thải có điểm thu hồi theo quy định của nhà sản xuất cần được thu gom, lưu giữ riêng và vận chuyển đến điểm thu hồi của nhà sản xuất.

3. Phân loại riêng chất thải nguy hại từ CTRSH; lưu chứa chất thải nguy hại trong bao bì quy định và chuyển giao đến điểm điểm thu hồi chất thải nguy hại chung của xã, phường, thị trấn hoặc chuyển giao theo quy định của địa phương.

4. Hộ gia đình, cá nhân tận dụng tối đa CTRSH thực phẩm để làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ làm phân hữu cơ, chất tẩy rửa sinh học hoặc làm chất cải tạo đất.

5. Hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa sử dụng một lần; tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải thành các vật dụng hữu ích trong gia đình.

Điều 30. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp

1. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn; tái chế, tái sử dụng, thu gom, lưu giữ, chuyển giao, xử lý chất thải rắn theo đúng quy định.

2. Giám sát việc triển khai thực hiện quy định quản lý CTRSH tại địa phương.

Điều 31. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.